TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2024/HS-ST
Ngày: 16-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Thuận.

Bà Lê Thị Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hà Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2024/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Kim Đ, sinh năm 2004, tại: tỉnh Gia Lai; nơi thường trú: Ấp S, xã L, huyện L1, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim L2 và bà Lâm Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21 tháng 12 năm 2017 bị Trưởng công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang ban hành quyết định xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (đã chấp hành xong); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 11 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị H; sinh năm 1978; địa chỉ: Số 5S/2B, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Thạch M; ông Lâm S và ông Nguyễn Ngọc Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kim Đ không có nghề nghiệp ổn định nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiêu xài cá nhân. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/10/2023, Đ

đi bộ từ phòng trọ của mình đến ki ốt bán tạp hóa của bà H thì thấy bà H cùng chồng đang nằm ngủ trên nền ki ốt phía trong, Đ quan sát thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 2F màu trắng của bà H đang sạc pin để trên thùng loa karaoke bên trái hướng cửa ra vào, cách chỗ Đ khoảng 03m. Sau đó, Đ đã lén lút dùng tay phải lấy 02 chiếc điện thoại trên, bỏ vào trong lưng quần phía trước bụng và bước ra ngoài hướng về phòng trọ của Đ nhưng không vào phòng mà đi qua phòng của Lâm S. Tại đây, Đ đưa cho Lâm S 01 chiếc điện thoại di động màu xanh hiệu OPPO và nhờ Lâm S đem điện thoại đi cầm cố dùm, Lâm S hỏi "điện thoại này từ đâu anh có", Đ trả lời "điện thoại này anh lấy từ chỗ ba nuôi anh, rồi em đi cầm dùm anh được không, rồi anh lấy tiền anh làm hồ sơ", Lâm S "Ừ, nhưng cầm được phải cho mượn 400.000 đồng", thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ đi bộ cùng Lâm S đến cửa hàng điện thoại N do ông Nguyễn Ngọc Q làm chủ, Lâm S vào trong cửa hàng gặp ông Q và cầm cố chiếc điện thoại trên được 500.000 đồng. Sau đó, Lâm S ra ngoài đưa cho Đ giấy tờ cầm cố điện thoại và số tiền 500.000 đồng, Đ đã cho Lâm S mượn 400.000 đồng, còn Đ giữ lại 100.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ tiếp tục một mình đi bộ đến cửa hàng điện thoại trên để cầm cố thêm 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO màu trắng với giá 500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết 200.000 đồng, còn lại số tiền 300.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, bà H phát hiện bị mất trộm điện thoại nên kiểm tra qua camera phát hiện Đ là người đã chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại trên, nên khi Đ đi ngang tiệm tạp hóa thì bà H cùng người nhà giữ Đ lại, lúc này Đ thừa nhận đã chiếm đoạt tài sản, đồng thời đến cửa hàng chuộc lại 02 chiếc điện thoại đã cầm cố trả lại cho bà H. Đ ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và giao nộp lại số tiền 300.000 đồng,

Tại Biên bản định giá và Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh, dung lượng 32Gb trị giá 1.300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 2F màu trắng, dung lượng 128Gb trị giá 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 139/CT-VKS-TA ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Kim Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Kim Đ mức hình phạt từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến trong quá trình điều tra và không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/10/2023, tại ki ốt địa chỉ: 5S/2B khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Opoo A5S màu xanh, dung lượng 32Gb trị giá 1.300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F màu trắng, dung lượng 128Gb trị giá 3.000.000 đồng của bị hại, tổng trị giá tài sản là 4.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo ra đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, trong vụ án này tài sản đã thu hồi và giao trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì ngoài ra, bị cáo tạm giam từ ngày 01/11/2023 cho đến nay nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt tù với thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Kim Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Kim Đ 08 (tám) tháng 15 (mười lăm) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2023. Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Theo ủy nhiệm chi số 106 lập ngày 29 tháng 5 năm 2024 giữ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

4. Về án phí: Bị cáo Kim Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà